

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 21 - 02 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Xuân Luyện;

2. Ông Nguyễn Thế Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 07/02/2020, đối với bị cáo:

+ **Bùi Văn V** - sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn TX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Mai Thị K; có vợ Chế Thị T2; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2019 đến ngày 01/01/2020 được cho tại ngoại có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Bùi Xuân D - sinh năm 1959; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo nổ để chơi trong dịp Tết nguyên đán, nên khoảng 10 giờ ngày 27/12/2019, Bùi Văn V đi xe ôm xuống khu vực xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, sau đó ngồi uống nước tại quán nước ven đường. Tại đây, V gặp và nói chuyện với một người đàn ông (V không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Trong quá trình nói chuyện, V nói với người này về việc có nhu cầu mua pháo nổ. Thấy vậy, người này hỏi V: “*Muốn mua loại pháo nào?*”, V trả lời: “*Cháu muốn mua 05 bộ pháo bộ loại 36 quả*”. Người này nói

với V: “*Một triệu một trăm nghìn một bệ loại 36 quả*” thì V đồng ý. Sau đó, người đàn ông này điều khiển xe mô tô kiểu xe Dream (V không để ý biển kiểm soát) chở V tới khu vực cánh đồng (V không biết địa chỉ cụ thể) và yêu cầu V đưa trước một nửa số tiền để đi lấy pháo. V đưa cho người này số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), người này cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi đâu V không biết, khoảng 15 phút sau thì quay lại mang theo một bọc đựng trong bao tải màu cam đưa cho V. V cầm bao tải rồi mở ra kiểm tra thấy bên trong có 05 bệ pháo loại 36 quả. V cầm bao tải đựng pháo rồi đưa cho người này 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó nhờ người này điều khiển xe mô tô chở V và bao tải pháo ra đường Quốc lộ 1A. Sau đó, V bắt taxi đi về, khi gần tới nhà, V xuống xe, trả tiền taxi và xách bao tải bên trong chứa 05 (năm) bệ pháo để đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi V xách theo bao tải bên trong có chứa 05 bệ pháo đi đến đoạn đường đê tả Đáy thuộc khu vực thôn Tri Xuyên, xã Thanh Hải huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam thì bị tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Hải làm nhiệm vụ tuần tra, phát hiện bắt quả tang.

* *Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang*: 05 (năm) hộp có kích thước (15x15x15)cm màu đỏ-vàng, bên ngoài có các dòng chữ nước ngoài (nghĩ là pháo nổ), niêm phong ký hiệu QT01; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, niêm phong ký hiệu QT02; 01 (một) bao tải (bao xác rắn) màu cam kích thước (58x93)cm và số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn V, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 1241/KTHS ngày 28/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu ký hiệu QT01 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 6,997kg (sáu phẩy chín trăm chín mươi bảy ki lô gam)*”.

* *Về nguồn gốc số pháo đã thu giữ và người đã bán pháo cho Bùi Văn V*: Quá trình điều tra Vũ khai mua số pháo trên của một người đàn ông mà V không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của V thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định nguồn gốc số pháo đã thu giữ và người bán pháo cho V.

* *Xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Bùi Văn V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 và số tiền 100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTL ngày 20/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Bùi Văn V về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm

i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Bùi Văn V từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ lượng pháo hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo Bùi Văn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 27/12/2019, tại đoạn đường đê tả Đáy thuộc khu vực thôn Tri Xuyên, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Hải làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn V đang tàng trữ 6,997kg (*sáu phẩy chín trăm chín mươi bảy ki lô gam*) pháo nổ, với mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi tàng trữ pháo nổ của Bùi Văn V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lượng pháo nổ mà bị cáo tàng trữ là từ 06 kg đến dưới 40 kg. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Bùi Văn V về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng pháo hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 và số tiền 100.000 đồng: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của V, không liên quan đến tội phạm; Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho Bùi Văn V là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn V phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn V 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/02/2020).

Giao Bùi Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ khối lượng pháo hoàn lại sau giám định được niêm phong trong thùng bìa cattong ký hiệu QT01, 01 bao tải (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: Bị cáo Bùi Văn V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh